

Số: 105/2026/QĐST-HNGĐ

An Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 357/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Mỹ D**, sinh năm 1971

Địa chỉ: xã Đ, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1973

Địa chỉ: xã Đ, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự tự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Nguyễn Văn H thống nhất giao 01 con chung tên Nguyễn Thiện N, sinh ngày 02/12/2012 cho bà D chăm sóc nuôi dưỡng, bà D tự nguyện không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn H có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở;

- *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Nguyễn Văn H không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Mỹ D và ông Nguyễn Văn H cùng cam kết là ông bà không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Với số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà D tự nguyện nộp, bà D được khấu trừ số tiền án phí tự nguyện nộp vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007967 ngày 10/11/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - An Giang, bà D được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 3 – An Giang;
- UBND xã Thạnh Đông, tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Ánh Tuyết